THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2174/QĐ-TTg	*Hà Nội, ngày 12 tháng 11 năm 2013*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Đề án Khai thác nguồn lực tài chính từ đất đai và tài sản nhà nước phục vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2013 - 2020

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật quản lý, sử dụng tài sản nhà nước ngày 03 tháng 6 năm 2008;

Căn cứ Luật đất đai ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 31 tháng 10 năm 2012 - Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về tiếp tục đổi mới chính sách, pháp luật về đất đai trong thời kỳ đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, tạo nền tảng để đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại;

Căn cứ Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2012 của Chính phủ Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ triển khai thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/T.Ư ngày 16 tháng 01 năm 2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ nhằm đưa nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án "Khai thác nguồn lực tài chính từ đất đai và tài sản nhà nước phục vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2013 - 2020" (sau đây gọi tắt là Đề án) với những nội dung chủ yếu sau đây:

I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- Đất đai, tài sản nhà nước được xác định là nguồn lực tài chính quan trọng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội đất nước, bảo đảm an sinh xã hội.

- Việc khai thác nguồn lực tài chính từ đất đai, tài sản nhà nước phải phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và quy hoạch xây dựng; bảo đảm lợi ích trước mắt cũng như lâu dài; tiết kiệm, hiệu quả; bảo đảm hài hòa lợi ích giữa Nhà nước và các đối tượng có liên quan.

- Chính sách khai thác nguồn lực tài chính từ đất đai, tài sản nhà nước phải thực hiện theo nguyên tắc thị trường có sự điều tiết của nhà nước, bảo đảm công khai, minh bạch và phát triển bền vững.

2. Mục tiêu

a) Về tài chính đất đai

Đổi mới, hoàn thiện chính sách tài chính về đất đai, Nhà nước chủ động điều tiết giá đất trong thị trường bằng quan hệ cung - cầu; bảo đảm xác định giá đất theo nguyên tắc thị trường có sự điều tiết của nhà nước. Trong giai đoạn từ 2011- 2020, tổng thu ngân sách nhà nước về đất đai dự báo đạt 700.000 tỷ đồng, bình quân thu hàng năm đạt 70.000 tỷ đồng;

b) Về khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản nhà nước

- Phấn đấu đến năm 2018, hoàn thành việc sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước trên phạm vi cả nước (bao gồm cả các Tập đoàn, Tổng công ty Nhà nước). Số tiền thu được từ việc bán tài sản trên đất và chuyển nhượng quyền sử dụng đất đối với cơ sở nhà đất dôi dư theo hình thức đấu giá, xử lý quỹ nhà, đất gắn với tái cấu trúc các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty Nhà nước dự báo đạt khoảng 100.000 tỷ đồng;

- Phấn đấu đến năm 2020, hoàn thành việc di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường, cơ sở phải di dời theo quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Số tiền thu được từ việc chuyển mục đích sử dụng đất theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; bán, chuyển nhượng cơ sở nhà, đất (cũ) dự báo đạt khoảng 18.000 tỷ đồng.

c) Về khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản kết cấu hạ tầng.

- Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông. Thu hút khu vực tư nhân đầu tư vốn để xây dựng, kinh doanh kết cấu hạ tầng giao thông; theo đó ngân sách nhà nước giảm bớt chi do thu hút nguồn vốn khu vực tư nhân vào phát triển cơ sở hạ tầng bình quân khoảng 42.000 tỷ/năm;

- Thí điểm cho thuê quyền khai thác, chuyển nhượng có thời hạn đối với một số loại tài sản kết cấu hạ tầng giao thông như: đường sắt, cảng biển, cảng hàng không;

- Thực hiện điều tiết một cách hợp lý giá trị tăng thêm từ đất không do đầu tư của người sử dụng đất đem lại. Trước mắt hoàn thiện cơ chế, quy định của pháp luật và triển khai thực hiện triệt để phương thức khai thác quỹ đất hai bên đường khi đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo quy định của pháp luật đất đai và pháp luật khác có liên quan. Dự báo số thu từ khai thác quỹ đất hai bên đường bình quân đến năm 2020 khoảng 10.000 tỷ/năm.

II. GIẢI PHÁP CHỦ YẾU CỦA ĐỀ ÁN

1. Nhóm giải pháp về tài chính đất đai

a) Tiếp tục đổi mới chính sách tài chính về đất đai theo hướng Nhà nước chủ động điều tiết giá đất trong thị trường bằng quan hệ cung - cầu; bảo đảm xác định giá đất theo nguyên tắc thị trường có sự điều tiết của nhà nước;

b) Đẩy mạnh thu hồi đất theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất tạo quỹ đất "sạch" để đấu giá quyền sử dụng đất. Tiếp tục rà soát, đổi mới các quy định liên quan đến việc thực hiện đấu thầu các dự án có sử dụng đất theo hướng hạn chế tối đa tình trạng giao đất, cho thuê đất theo phương thức chỉ định;

c) Nghiên cứu, đề xuất áp dụng một hình thức nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm, trả tiền một lần cho cả thời gian thuê đối với đất sản xuất kinh doanh, không phân biệt tổ chức trong nước, ngoài nước và các thành phần kinh tế;

d) Thu hẹp đối tượng được giao đất không thu tiền sử dụng đất. Hoàn thiện chính sách thu tiền thuê đất phần dưới mặt đất để xây dựng công trình ngầm nhằm mục đích sản xuất kinh doanh;

đ) Khi xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng, chỉnh trang đô thị phải quy hoạch và tổ chức khai thác quỹ đất hai bên đường, vùng phụ cận để tạo nguồn lực từ đất đai đầu tư cho các công trình này. Đồng thời, nghiên cứu cơ chế đền bù, giải phóng mặt bằng phù hợp khi mở rộng phạm vi thu hồi đất để đầu tư xây dựng công trình kết cấu hạ tầng giao thông;

e) Nghiên cứu xây dựng chính sách thực hiện điều tiết một cách hợp lý giá trị tăng thêm từ đất không do đầu tư của người sử dụng đất đem lại; trước mắt là do nhà nước đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng, chỉnh trang đô thị;

g) Rà soát lại toàn bộ chính sách miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo hướng bảo đảm tính đồng bộ giữa chính sách tài chính đất đai với pháp luật về đầu tư, pháp luật về thuế...; hạn chế các đối tượng được miễn, giảm; nghiên cứu xây dựng chính sách chuyển cơ bản các hình thức ưu đãi từ chính sách miễn giảm thu sang ưu đãi trực tiếp cho đối tượng thụ hưởng chi để tăng kiểm soát, nâng cao hiệu quả chính sách;

h) Rà soát lại hệ thống chính sách thuế, phí, lệ phí có liên quan đến quản lý, sử dụng đất đai. Chủ động nghiên cứu trình Quốc hội ban hành Luật Thuế tài sản, trong đó đối tượng chịu thuế phải gồm cả đất và tài sản gắn liền với đất. Nghiên cứu đánh thuế nặng hơn đối với đất bỏ hoang, đất đã giao, đã cho thuê nhưng chậm đưa vào sử dụng;

i) Rà soát các chính sách quản lý thị trường bất động sản; nghiên cứu đề xuất áp dụng đồng bộ các biện pháp nhằm thúc đẩy thị trường bất động sản phát triển lành mạnh: (i) Thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt trong giao dịch bất động

sản; thực hiện giao đất, cho thuê đất công khai, minh bạch; (ii) Tăng cường công tác quản lý, kiểm soát thị trường bất động sản; nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước ở Trung ương trong việc kiểm tra, thẩm định việc đầu tư, vay vốn ngân hàng đối với các dự án phát triển nhà ở, đầu tư bất động sản để bảo đảm nhà đầu tư có đủ năng lực thực hiện dự án; (iii) Thực hiện tái cơ cấu hàng hóa bất động sản cho phù hợp với nhu cầu của thị trường, đồng thời đẩy mạnh phát triển các loại hình nhà ở xã hội có sự tham gia, điều tiết của Nhà nước để đáp ứng nhu cầu nhà ở cho các đối tượng khó khăn về nhà ở, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội;

k) Rà soát các quy định về công tác định giá đất; nghiên cứu đề xuất quy định về định giá đất theo hướng: nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động của hệ thống định giá đất và công cụ hỗ trợ tài chính; tiến tới chuyên môn hóa công tác đền bù, giải tỏa nhằm đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch để đưa ra đấu giá giao đất, cho thuê đất;

l) Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính về đất đai, tập trung tháo gỡ vướng mắc trong khâu tổ chức thực hiện nhất là trong việc giao đất, cho thuê đất, đấu giá quyền sử dụng đất, xác định giá đất, nghĩa vụ tài chính đất đai và bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

m) Rà soát lại việc quản lý sử dụng đất, trong đó chú ý tới các trường hợp đã được giao đất, cho thuê đất nhưng không đưa đất vào sử dụng hoặc đưa vào sử dụng nhưng kém hiệu quả, không đúng tiến độ gây lãng phí, hoang hóa, có biện pháp xử lý để nhanh chóng đưa vào sử dụng. Đối với đất đã giao nhưng không có khả năng đầu tư đưa vào sử dụng thì chuyển sang mục đích khác có hiệu quả hơn đặc biệt là tại các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế theo Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 02 tháng 3 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ; đề xuất các quy định xử lý nghiêm việc thu hồi đất bị sử dụng lãng phí, sai mục đích theo quy định của pháp luật đất đai; đề xuất các phương án cụ thể trong khai thác sử dụng đất có hiệu quả sau thu hồi. Bên cạnh chế tài xử lý các trường hợp chậm trễ trong việc khai thác, sử dụng đất đai, cần có cơ chế khuyến khích, động viên tổ chức, cá nhân được giao đất sử dụng đất khẩn trương, đưa đất đai vào khai thác sử dụng, tăng hiệu quả kinh tế xã hội.

2. Nhóm giải pháp khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản nhà nước

a) Phân định rõ quyền và trách nhiệm về quản lý, sử dụng tài sản giữa cơ quan nhà nước với đơn vị sự nghiệp công lập, theo hướng:

- Đối với các cơ quan nhà nước thực hiện đầu tư, xây dựng, bố trí theo tiêu chuẩn, định mức quy định, có sự theo dõi, cập nhật, điều chỉnh phù hợp với thực tế biến động về nhu cầu sử dụng tài sản nhà nước, khả năng kinh phí, tình hình kinh tế của đất nước và tiến tới hình thành các khu hành chính tập trung.

- Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập: Thực hiện đổi mới cơ chế hoạt động theo kết luận số 37/TB-TW ngày 26 tháng 5 năm 2011 của Bộ Chính trị, theo đó đối với đơn vị sự nghiệp công lập đã tự chủ tài chính toàn bộ hoạt động như doanh nghiệp thì có lộ trình để từng bước chuyển từ cơ chế giao đất không thu tiền sử dụng đất hiện nay sang thuê đất để tạo lập sự chủ động, minh bạch trong hạch toán dịch vụ công nhằm giảm dần sự bao cấp của nhà nước song cũng bảo đảm được sự ổn định và phát triển của các đơn vị này;

b) Đẩy mạnh công tác sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước, đối với những cơ sở nhà, đất gây ô nhiễm môi trường hoặc không phù hợp với quy hoạch phải thực hiện di dời; tăng cường sự phối hợp giữa các Bộ, ngành, địa phương, bảo đảm sớm hoàn chỉnh và công bố công khai quy hoạch để có cơ sở triển khai thực hiện; tạo nên quỹ nhà, đất dôi dư để bố trí, sử dụng theo quy hoạch của địa phương. Đồng thời, nghiên cứu sửa đổi, bổ sung quy định pháp luật có liên quan theo hướng tạo động lực khuyến khích đối tượng thuộc diện phải sắp xếp, di dời và bảo đảm hài hòa lợi ích giữa các bên có liên quan trong quá trình thực hiện;

c) Thực hiện sắp xếp lại, xử lý nhà, đất trong quá trình tái cấu trúc các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty Nhà nước theo nguyên tắc:

- Nắm chắc và đầy đủ quỹ nhà, đất hiện do các Tập đoàn, Tổng công ty nhà nước (bao gồm cả các đơn vị thành viên) đang quản lý, sử dụng. Từ đó để làm cơ sở cho việc bố trí lại quỹ đất phù hợp với nhiệm vụ, lĩnh vực hoạt động theo hướng tập trung vào các khu công nghiệp, khu kinh tế, khu thương mại...;

- Đối với quỹ nhà, đất dôi dư sau khi sắp xếp lại, xử lý, cho phép bán, chuyển nhượng để hỗ trợ, tạo vốn tái đầu tư cho sản xuất kinh doanh theo quyết định của cấp có thẩm quyền và quy định của pháp luật;

- Đối với quỹ nhà, đất dôi dư mà doanh nghiệp không có phương án sử dụng hợp lý, hiệu quả thì thực hiện thu hồi, bán đấu giá hoặc chuyển giao cho địa phương để phục vụ cho lợi ích công cộng theo quy hoạch;

- Tổ chức đánh giá nhu cầu và hiệu quả sử dụng đất của các doanh nghiệp cổ phần hóa, từ đó áp dụng các biện pháp tài chính, kinh tế để thúc đẩy sử dụng đất có hiệu quả; tổ chức di dời các cơ sở sản xuất kinh doanh gây ô nhiễm môi trường, tập trung đông người ra khỏi đô thị. Khi thực hiện phương án cổ phần hóa cần bảo đảm nguyên tắc giá trị tài sản nhà nước được định giá theo nguyên tắc thị trường, bao gồm cả giá trị quyền sử dụng đất;

- Tổ chức thực hiện thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo cơ chế mới, bảo đảm giá đất sát với thực tế thị trường; đồng thời, tăng cường kiểm soát việc sử dụng vốn của các Tập đoàn, Tổng công ty nhà nước, hạn chế tình trạng đầu tư thoát ly với nhiệm vụ chính của doanh nghiệp, thực hiện chuyển đổi, rút dần vốn ra

khỏi lĩnh vực kinh doanh bất động sản (đối với những doanh nghiệp nhà nước không thuộc lĩnh vực đầu tư xây dựng kinh doanh bất động sản).

d) Đẩy mạnh rà soát, công tác đo đạc, xác định ranh giới, cắm mốc, lập hồ sơ địa chính và biện pháp xử lý đối với đất đai hiện do các nông, lâm trường quốc doanh quản lý, sử dụng; trong đó, thực hiện thu hồi đất sử dụng kém hiệu quả, không đúng mục đích để đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất;

đ) Đẩy mạnh công tác bán nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước cho người đang thuê, nếu người đang thuê không có nhu cầu mua thì thực hiện cải tạo, nâng cấp và tiếp tục cho thuê theo giá bảo đảm bù đắp chi phí.

3. Nhóm giải pháp về khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản kết cấu hạ tầng

a) Thu hút mạnh và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông theo hướng đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông, mở rộng các phương thức đầu tư; nâng cao chất lượng sử dụng vốn đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng giao thông;

b) Thực hiện các cơ chế nhằm đẩy mạnh khai thác nguồn lực tài chính từ kết cấu hạ tầng giao thông nhằm huy động vốn phát triển kết cấu hạ tầng giao thông (cảng biển, cảng hàng không, đường sắt...) thông qua một số phương thức cho thuê quyền khai thác hoặc chuyển nhượng có thời hạn;

c) Đổi mới cơ chế về bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng giao thông theo hướng:

- Áp dụng cơ chế mới theo hướng thống nhất một đầu mối trong quản lý ngân sách nhà nước giữa vốn đầu tư xây dựng mới và vốn bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng giao thông với việc giao trách nhiệm bảo trì tài sản kết cấu hạ tầng cho nhà thầu xây dựng công trình nhằm nâng cao chất lượng công trình, giảm chi phí bảo trì;

- Xử lý cân đối giữa chi cho đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông và chi cho bảo trì các công trình hạ tầng giao thông; theo đó chủ động dành ưu tiên cho bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông nhằm bảo đảm tuổi thọ và chất lượng công trình;

- Thực hiện đổi mới hoạt động bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông theo hình thức khoán bảo trì thay cho hình thức thanh toán khối lượng thực tế. Cơ chế này một mặt giảm bớt khối lượng công việc thanh quyết toán; mặt khác phát huy tính chủ động của người thực hiện bảo trì trong việc bảo đảm tình trạng kỹ thuật của kết cấu hạ tầng giao thông.

d) Cùng với việc thực hiện thu phí giao thông đường bộ, đẩy mạnh việc triển khai Nghị định số 10/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan xây dựng và trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, gồm:

a) Đối với khai thác nguồn lực tài chính từ đất đai

- Xây dựng, trình Chính phủ ban hành các Nghị định hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật đất đai (sửa đổi) sau khi được Quốc hội thông qua thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Bộ Tài chính theo phân công của Chính phủ;

- Chủ động nghiên cứu trình Quốc hội ban hành Luật Thuế tài sản vào thời điểm thích hợp, trong đó đối tượng chịu thuế phải gồm cả đất và tài sản gắn liền với đất; bắt đầu từ năm 2015;

- Nghiên cứu, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành cơ chế thí điểm cho hộ gia đình góp vốn cổ phần bằng giá trị quyền sử dụng đất nông nghiệp vào dự án sản xuất kinh doanh dịch vụ thực hiện theo quy hoạch sử dụng đất trong năm 2013;

- Nghiên cứu, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định về nghĩa vụ tài chính đất đai đối với Dự án đầu tư theo hình thức xây dựng - chuyển giao (BT) trong năm 2014;

- Nghiên cứu, xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành cơ chế điều tiết phần giá trị tăng thêm từ đất mà không do đầu tư của người sử dụng đất mang lại trong năm 2015;

- Nghiên cứu hướng dẫn việc góp vốn liên doanh, liên kết bằng giá trị quyền sử dụng đất tại các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính trong năm 2015.

b) Đối với khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản nhà nước

- Tổng kết, đánh giá và đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước trong năm 2014;

- Báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2007 về sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc sở hữu nhà nước và Quyết định số 86/2010/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2010 về Quy chế tài chính phục vụ di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường và các cơ sở phải di dời theo quy hoạch xây dựng đô thị và các định hướng sửa đổi, bổ sung nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện trong năm 2014;

- Nghiên cứu, xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định về sắp xếp nhà, đất tại các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty Nhà nước (bao gồm cả các doanh nghiệp cổ phần hóa, các đơn vị sự nghiệp công lập chuyển đổi hoạt động sang mô hình doanh nghiệp) trong năm 2014.

c) Đối với khai thác nguồn lực từ tài sản kết cấu hạ tầng

- Ban hành các văn bản hướng dẫn để tổ chức thực hiện Nghị định số 10/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Nghiên cứu, xây dựng, trình Chính phủ ban hành các Nghị định quy định về quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đối với từng lĩnh vực: Đường sắt, đường thủy nội địa, cảng biển, hàng không trong các năm 2014, năm 2015.

2. Bộ Tài nguyên và Môi trường

Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan xây dựng và trình Chính phủ ban hành các Nghị định hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật đất đai (sửa đổi) sau khi được Quốc hội thông qua thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Bộ Tài nguyên và Môi trường theo phân công của Chính phủ.

3. Bộ Tư pháp

Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan nghiên cứu, xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Phát triển nghề đấu giá, tổ chức hành nghề đấu giá và tăng cường quản lý nghề nghiệp, quản lý nhà nước trong lĩnh vực bán đấu giá tài sản trong năm 2016.

4. Bộ Xây dựng

Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành có liên quan rà soát các chính sách quản lý thị trường bất động sản, nghiên cứu đề xuất áp dụng đồng bộ các biện pháp nhằm thúc đẩy thị trường bất động sản phát triển lành mạnh.

5. Các Bộ, ngành và địa phương

Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan trung ương của các Đoàn thể và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm phối hợp với các Bộ nêu trên trong tổ chức thực hiện, thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung nêu tại Đề án này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG

Nguyễn Tấn Dũng